

Số: 27/KH-TTV

Quận 8, ngày 12 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH THU- CHI
Các khoản thu năm học 2023-2024

Căn cứ Nghị Quyết số 04/2023/NQ-HDND ngày 12 tháng 07 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 4687/SGDDT-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 2583/UBND-GDDT ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Quận 8 về việc chấp thuận các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Quận 8 năm học 2023-2024;

Trường Trung học cơ sở Tùng Thiện Vương xây dựng kế hoạch thu-chi các khoản thu năm học 2023-2024 như sau:

I. MỨC THU HỌC PHÍ: Tạm thời chưa tổ chức thực hiện thu cho đến khi có văn bản hướng dẫn cập nhật về mức thu học phí trong năm học 2023-2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

II. MỨC THU-CHI THEO THỎA THUẬN: Thu theo tháng học thực tế

Số TT	Nội dung thu	Mức thu theo qui định	Mức thu theo thỏa thuận của trường	Tổng thu	Nội dung chi
01	Tiền tổ chức dạy học 2 buổi/ngày (học sinh/ tháng) HP22	Không quá 135.000 đồng/học sinh/tháng	135.000 đồng/học sinh/tháng (học sinh khối 9). Từ tháng 9/2023 đến tháng 5/2024	414 hs x 135.000đ x 9 tháng = 503.010.000đ	- 20%: bổ sung nguồn kinh phí chi điện – nước, mua sắm, sửa chữa máy móc thiết bị và chi hoạt động khác,.....Trích 2% nộp thuế - 80%: chi trả bộ phận trực tiếp giảng dạy và phục vụ giảng dạy
02	Tiền tổ chức dạy tăng cường môn Ngoại ngữ	Không quá 90.000 đồng/học sinh/tháng	90.000 đồng/học sinh/tháng. Từ tháng 9/2022	184 hs x 90.000đ x 9 tháng = 149.040.000 đ	- 20%: bổ sung nguồn kinh phí chi điện – nước, mua sắm, sửa chữa máy móc thiết bị và chi hoạt động khác,.....Trích 2% nộp thuế

Số TT	Nội dung thu	Mức thu theo qui định	Mức thu theo thỏa thuận của trường	Tổng thu	Nội dung chi
			đến tháng 5/2023		- 80%: chi trả bộ phận trực tiếp giảng dạy và phục vụ giảng dạy
03	Tiền tổ chức dạy kỹ năng sống	Không quá 80.000 đồng/học sinh/tháng	80.000 đồng/học sinh/tháng Từ tháng 9/2023 đến tháng 5/2024	1.858 hs x 80.000đ x 9 tháng = 1.337.760.000đ	- 10%: bổ sung nguồn kinh phí chi điện – nước, mua sắm, sửa chữa máy móc thiết bị và chi hoạt động khác,.... - 90%: chi trả bộ phận trực tiếp giảng dạy và phục vụ giảng dạy, trích 2% nộp thuế
04	Tiền tổ chức hoạt động Câu lạc bộ (học sinh/ tháng)	Không quá 35.000đồng /tiết/học sinh/tháng	27.000đ * 5 tiết /học sinh/tháng (học sinh khối 6, 7,8). Từ tháng 09/2023 đến tháng 5/2024	1.444 hs x 135.000đ x 9 tháng = 1.754.460.000đ	- 20%: bổ sung nguồn kinh phí chi điện – nước, mua sắm, sửa chữa máy móc thiết bị và chi hoạt động khác,.....Trích 2% nộp thuế - 80%: chi trả bộ phận trực tiếp giảng dạy và phục vụ giảng dạy
05	Tiền tổ chức học Tin học tự chọn (học sinh/ tháng)	Không quá 50.000 đồng/học sinh/tháng	50.000 đ/học sinh/tháng (khối 9) (Từ tháng 9/2023 đến tháng 5/2024)	414 hs x 50.000đ x 9 tháng = 186.300.000 đồng	- 20%: bổ sung nguồn kinh phí chi điện – nước, mua sắm, sửa chữa máy móc thiết bị và chi hoạt động khác, trích nộp thuế.... - 10% trích khấu hao tài sản - 70%: chi trả bộ phận trực tiếp giảng dạy và phục vụ giảng dạy
06	Tiền tổ chức học Anh văn với người nước ngoài (học sinh/ tháng)	Không quá 200.000 đồng/học sinh/tháng	200.000 đồng/học sinh/tháng (Từ tháng 9/2023 đến tháng 5/2024)	798 hs x 200.000đ x 9 tháng = 1.436.400.000 đồng	- 10%: bổ sung nguồn kinh phí chi điện – nước, mua sắm, sửa chữa máy móc thiết bị và chi hoạt động khác,.... - 90%: chi trả bộ phận trực tiếp giảng dạy và phục vụ giảng dạy, trích 2% nộp thuế,...
07	Tiền học phẩm	Không quá 50.000 đồng/học sinh/tháng	50.000đ/học sinh/năm học (Từ tháng 9/2023 đến tháng 5/2024)	1.858 hs x 50.000đ = 92.900.000đồng	- Chi mua giấy thi, phù hiệu cho học sinh, để kiểm tra. Không sử dụng chi công tác khác
08	Tiền tổ chức quản lý, phục vụ, vệ sinh bán trú (học sinh/tháng)	Không quá 160.000 đồng/học sinh/tháng (không tổ chức bếp ăn)	160.000 đồng/học sinh/tháng (Từ tháng 9/2023 đến tháng 5/2024)	593 hs x 160.000đ x 9 tháng = 853.920.000 đồng	- 10%: bổ sung nguồn kinh phí chi điện – nước, mua sắm, sửa chữa máy móc thiết bị và chi hoạt động khác,.... - 90%: chi trả bộ phận trực tiếp giảng dạy và phục vụ giảng dạy, mua dụng cụ, vật tư.

Số TT	Nội dung thu	Mức thu theo qui định	Mức thu theo thỏa thuận của trường	Tổng thu	Nội dung chi
					hóa phẩm, vệ sinh bán trú, trích 2% nộp thuế
09	Thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú (học sinh/năm)	Không quá 200.000 đồng/năm học	200.000 đồng/học sinh/năm học	593 hs x 200.000 đồng = 118.600.000đ	- Sử dụng mua thiết bị, vật dụng, đồ dùng phục vụ cho học sinh bán trú, không chi công tác khác.
10	Tiền ăn bán trú (kể cả tiền nước uống) (học sinh/ngày)	Không quá 34.000 đồng/học sinh/ngày	34.000 đồng/học sinh/ngày (Thu từ ngày 05/9/2023)	593 hs x 30.000 đồng x số ngày thực ăn bán trú	- Sử dụng chi trả suất ăn bán trú (bao gồm tiền nước uống)
11	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số	Không quá 110.000 đồng/học sinh/tháng	15.000 đồng/học sinh/tháng (Khối 7.8.9) 30.000 đồng/học sinh/tháng (Khối 6)	1.187 hs x 15.000 đồng = 160.245.000đ 672 hs x 30.000 đồng = 181.440.000đ	- Sử dụng chi trả bên cung cấp dịch vụ



III. CÁC KHOẢN THU HỌC:

STT	NỘI DUNG	MỨC THU	SỐ HỌC SINH	NỘI DUNG CHI
01	Tiền BHYT học sinh	Số tháng học sinh tham gia/thời hạn sử dụng của Thẻ BHYT: 12 tháng: 680.400 đồng/học sinh (01 tháng 56.700đ/tháng)		Nộp 100% về Cơ quan Bảo hiểm Xã hội Quận 8
02	Tiền làm Bằng tốt nghiệp đối với học sinh khối 9	Thu khi có văn bản của cấp thẩm quyền	414 học sinh	Nộp 100% về Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8

IV. PHƯƠNG THỨC THU- NƠI THU

- Các khoản thu trọn năm được thu ngay từ đầu năm học.
- Các khoản thu hàng tháng được tổ chức thu trong vòng 15 ngày đầu tháng, theo số tháng thực và tùy vào nhu cầu của phụ huynh học sinh, có thể đóng 1 tháng, 1 học kỳ.

- Bộ phận thu tiền xuất biên lai C45-BB, hóa đơn bán hàng theo quy định. Thu chuyển khoản qua Tài khoản số 124000100275 tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam Chi nhánh 8 của Trường Trung học cơ sở Tùng Thiện Vương

Trên đây là kế hoạch thu, chi các khoản thu năm học 2023-2024 của Trường THCS Tùng Thiện Vương. Kế hoạch này được triển khai đến toàn thể giáo viên, nhân viên của Trường để biết, thực hiện./.

Nơi nhận

- Dán bảng thông báo;
- Phòng TC-KH Q8 (để báo cáo);
- Phòng GD-ĐT Q8 (để báo cáo);
- Lưu: VT, KT.



Trần Thanh Tùng